

Số: 439 /KH-UBND

Hà Nội, ngày 09 tháng 5 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 02/02/2023 của Thành ủy Hà Nội thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban chấp hành Trung ương về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Triển khai thực hiện Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 02/02/2023 của Thành ủy Hà Nội thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban chấp hành Trung ương về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi tắt là Chương trình hành động 21-CTr/TU), UBND Thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 02/02/2023 của Thành ủy Hà Nội. Tiếp tục đổi mới tư duy, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động ở tất cả các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và Nhân dân Thủ đô, quyết tâm đưa Nghị quyết số 29-NQ/TW đi vào cuộc sống, cùng với cả nước, Thủ đô Hà Nội sẽ đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo đúng mục tiêu, quan điểm mà Nghị quyết đã đề ra; nâng cao nhận thức, phát huy ý thức trách nhiệm, quyết tâm chính trị, tinh thần tự giác, gương mẫu từ Thành phố đến cơ sở, cơ quan, tổ chức, cán bộ, đảng viên và nhân dân Thủ đô; Xác định nội dung cốt lõi của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thủ đô giai đoạn 2021-2030 là thúc đẩy ứng dụng mạnh mẽ khoa học – công nghệ, đổi mới sáng tạo, nhất là thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tạo sự bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của các ngành, lĩnh vực và cả nền kinh tế.

2. Cụ thể hóa đầy đủ quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình hành động số 21-CTr/TU của Thành ủy gắn với các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được đề ra tại các chương trình hành động của Thành ủy: số 14-CTr/TU ngày 31/5/2021 thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XVII Đảng bộ Thành phố; số 16-CTr/TU ngày 26/8/2022 thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô đến năm 2030, định hướng đến năm 2045.

3. Cụ thể hóa các tiêu chí đánh giá kết quả công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn Thủ đô; xác định rõ nội dung công việc gắn với phân công nhiệm vụ cụ thể và gắn với trách nhiệm đối với tất cả các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên trong việc triển khai thực hiện Chương trình hành động số 21-CTr/TU của Thành ủy theo lộ trình phù hợp; đồng thời có các giải pháp tổ chức triển khai khoa học, quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả nỗ lực phấn đấu cao nhất để góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

II. CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

Các chỉ tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thủ đô gồm 26 chỉ tiêu (07 chỉ tiêu về trình độ phát triển kinh tế; 09 chỉ tiêu về trình độ phát triển văn hóa, xã hội; 05 chỉ tiêu về trình độ phát triển đô thị; 04 chỉ tiêu về trình độ bảo vệ và quản lý môi trường) kèm phân công thực hiện tại *Phụ lục số 01 đính kèm*.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục đổi mới tư duy, nhận thức và hành động quyết liệt, tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa

Các Sở, ban, ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã: Tập trung quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết của Trung ương, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức ở tất cả các cấp chính quyền, doanh nghiệp và người dân Thủ đô về:

- Các quan điểm, gắn kết các mục tiêu, nhiệm vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa với xây dựng và thực hiện chính sách pháp luật, quy hoạch, kế hoạch liên quan.

- Thực hiện phân công, phân cấp triệt để trong quản lý nhà nước về phát triển, bảo đảm nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc, một việc chỉ giao một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính.

- Nội dung cốt lõi của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước nói chung và Thủ đô Hà Nội nói riêng là thúc đẩy ứng dụng mạnh mẽ khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, nhất là thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tạo ra sự bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của các ngành, lĩnh vực. Đến năm 2030, Hà Nội cùng cả nước cơ bản đạt được các tiêu chí của nước công nghiệp, là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao, đời sống của Nhân dân được nâng cao.

- Cùng với cả nước, xây dựng nền công nghiệp vững mạnh với năng lực sản xuất mới, tự chủ, khả năng thích ứng, chống chịu cao, từng bước làm chủ công nghệ lõi, công nghệ nền của các ngành công nghiệp nền tảng, công nghiệp ưu tiên, công nghiệp mũi nhọn.

- Thực hiện chuyển đổi số toàn diện, thực chất, hiệu quả, bền vững, nâng cao năng lực tự chủ về sản xuất, công nghệ và thị trường. Chuyển dịch cơ cấu nội ngành công nghiệp sang các ngành có tính nền tảng, ưu tiên, mũi nhọn, có hàm lượng công nghệ và giá trị gia tăng cao.

- Chuyển đổi các ngành công nghiệp thâm dụng tài nguyên, năng lượng sang các ngành công nghiệp xanh, công nghiệp phát thải các bon thấp.

- Đến năm 2045, tập trung nâng cao chất lượng công nghiệp hóa, hiện đại hóa toàn diện trên các lĩnh vực của nền kinh tế và đời sống xã hội.

2. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thủ đô

(1) Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan:

Đẩy nhanh việc xây dựng Luật Thủ đô (sửa đổi) theo nguyên tắc chỉ đưa vào vấn đề đặc thù vượt trội hoặc chưa có trong các luật khác, đảm bảo nguyên tắc không trái Hiến pháp và Tự chủ tự chịu trách nhiệm đối với nguồn thu được phân cấp; thí điểm một số các chủ trương đã đề ra tại các Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 26/01/2022 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương, cụ thể là Thành phố được "...Nghiên cứu áp dụng thí điểm mô hình đầu tư

công - quản trị tư, đầu tư tư- sử dụng công”, “... Tăng cường cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cho một số tập đoàn, doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp tư nhân trong nước có qui mô lớn có đủ năng lực thực hiện một số nhiệm vụ có tính chiến lược dẫn dắt quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa”. Trao quyền cho Thủ đô xây dựng và ban hành các tiêu chuẩn, qui chuẩn, định mức thiết kế, kinh tế kỹ thuật. Tăng cường cho Thủ đô thẩm quyền, trách nhiệm giải quyết công việc phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ đặc thù của Thủ đô, trọng tâm là các lĩnh vực đầu tư, tài chính, quy hoạch, đất đai, quản lý trật tự xây dựng, giao thông, môi trường, dân cư, tổ chức bộ máy, biên chế. Thí điểm, tiến tới mở rộng phân cấp cho Thủ đô đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện được quyết định một số khoản thu đặc thù gắn với yêu cầu tăng cường trách nhiệm cung cấp dịch vụ đô thị. Nghiên cứu, đề xuất các điều khoản ưu tiên áp dụng so với các Luật khác...

(2) Các Sở, ban, ngành Thành phố chủ trì:

- Chủ động nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kỹ thuật của các ngành, lĩnh vực sát với thực tiễn và đặc thù của Thủ đô tiệm cận với chuẩn mực quốc tế.

- Xây dựng và hoàn thiện các cơ chế, chính sách thực hiện chuyển đổi năng lượng xanh, bền vững, bảo đảm an ninh năng lượng; Thu hút và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao cho các ngành công nghiệp nền tảng, công nghiệp mũi nhọn, công nghiệp chủ lực.

- Xây dựng và hoàn thiện các cơ chế, chính sách để tạo đột phá về phát triển hạ tầng đồng bộ, nhất là hạ tầng giao thông vận tải, hạ tầng công nghệ thông tin. Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn đồng bộ, kết nối với đô thị, nhất là khu vực ven đô, từng bước tiệm cận về điều kiện hạ tầng khu vực đô thị.

(3) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Xây dựng cơ chế khuyến khích (bao gồm cả cơ chế, chính sách ưu đãi về tài chính) cho phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư cho nghiên cứu và triển khai.

- Tham mưu UBND Thành phố tiếp tục kiến nghị với Trung ương về việc giao Hà Nội quản lý Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xây dựng và phát triển các trung tâm đổi mới sáng tạo.

(4) Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Thực hiện tổng kết mô hình thí điểm việc thực hiện không tổ chức Hội đồng nhân dân cấp phường trên địa bàn Hà Nội, xây dựng mô hình tổ chức, bộ máy chính quyền Thủ đô theo hướng chính quyền đô thị, tinh gọn, hiện đại, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, liên thông, phù hợp với vai trò, vị trí và yêu cầu phát triển, quản lý Thủ đô trong giai đoạn phát triển mới.

(5) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Xây dựng cơ chế phát triển kinh tế số, xã hội số, chính quyền số, cơ chế thử nghiệm có kiểm soát, các chính sách đặc thù, thí điểm cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh dựa trên công nghệ số và nền tảng số.

- Xây dựng Chiến lược chuyển đổi số đưa thành phố Hà Nội sớm trở thành trung tâm về an toàn, an ninh mạng, trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn của khu vực ASEAN.

(6) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan:

Xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi về đất đai cho nghiên cứu khoa học - công nghệ, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư cho nghiên cứu và triển khai.

(7) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Nghiên cứu cơ chế, chính sách nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, huy động, phân bổ, sử dụng các nguồn vốn đầu tư theo nguyên tắc thị trường; tiếp tục đa dạng hóa các hình thức huy động và sử dụng nguồn vốn; thúc đẩy xã hội hóa, thu hút mạnh mẽ nguồn vốn đầu tư ngoài nhà nước cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo hướng lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư nhân; ưu tiên nguồn lực tài chính nhà nước đầu tư cho phát triển hạ tầng, chuyển đổi số, khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Nâng cao hiệu quả đầu tư công; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công, gắn trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy và chính quyền các ngành, các cấp liên quan trong sử dụng nguồn vốn đầu tư công.

(8) Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan:

Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị trực thuộc Bộ, ngành Trung ương nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách về tài chính, ngân sách để khuyến khích, nuôi dưỡng và phát triển nguồn thu, tạo nguồn lực và động lực phát triển cho Thủ đô; sử dụng hiệu quả chính sách đặt hàng sản xuất và chính sách mua sắm công thúc đẩy chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, nâng cao năng lực tự chủ về công nghệ và sản xuất.

(9) Ngân hàng nhà nước thành phố Hà Nội chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Triển khai thực hiện cơ chế, chính sách ưu đãi về tín dụng cho nghiên cứu khoa học - công nghệ, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư cho nghiên cứu và triển khai theo chỉ đạo của NHNN Việt Nam.

- Thực hiện đồng bộ cơ chế, chính sách hướng tín dụng tập trung vào lĩnh vực sản xuất, lĩnh vực ưu tiên; thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp chủ lực, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp ưu tiên, công nghiệp mũi nhọn, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, các ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao; phát triển mạnh tài chính xanh, tín dụng xanh.

3. Xây dựng và phát triển công nghiệp Thủ đô theo hướng công nghệ cao, hiện đại, ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp có hàm lượng phát thải các bon thấp, sử dụng tiết kiệm tài nguyên

(1) Sở Công Thương chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Căn cứ vào đặc điểm địa hình, vị trí địa lý, đặc điểm địa chất, thổ nhưỡng, môi liên kết Vùng để nghiên cứu, kế thừa hiện trạng, quy hoạch hệ thống các cụm công nghiệp và tổ chức không gian phát triển công nghiệp trên địa bàn Thủ đô phù hợp, tích hợp vào Quy hoạch Thủ đô thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Xây dựng một số ngành, sản phẩm công nghiệp sử dụng công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường, giá trị gia tăng cao: công nghiệp chủ lực, công nghiệp hỗ trợ; Cơ điện tử; Công nghệ mới trong lĩnh vực năng lượng; công nghiệp dược.... Ưu tiên phát triển sản xuất công nghiệp – tập trung phát triển nhanh một số sản phẩm công nghiệp chủ lực có giá trị gia tăng cao, công nghệ tiên tiến, thân thiện môi trường như: công nghệ vật liệu mới, sản phẩm công nghệ cao, công nghệ chế tạo

khuôn mẫu, công nghiệp điện tử - công nghệ thông tin, cơ khí chính xác, dụng cụ y tế, công nghiệp dược, hóa mỹ phẩm, thời trang cao cấp.

- Phát triển các lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ bao gồm 03 lĩnh vực chủ chốt: sản xuất linh kiện, phụ tùng; công nghiệp hỗ trợ phục vụ ngành dệt may, da giày và công nghiệp hỗ trợ phục vụ các ngành công nghiệp công nghệ cao. Lựa chọn phát triển một số ngành công nghiệp phát thải các - bon thấp, sử dụng tiết kiệm đất đai và tài nguyên. Quan tâm phát triển công nghiệp quốc phòng, công nghiệp an ninh theo hướng lưỡng dụng, liên kết chặt chẽ với công nghiệp dân sinh.

- Xây dựng Chương trình khuyến công Thành phố gắn với phát triển tiểu thủ công nghiệp - làng nghề. Hỗ trợ, xúc tiến các Doanh nghiệp có sản phẩm công nghiệp chủ lực trên địa bàn thành phố triển khai sản phẩm thương hiệu quốc gia, tiến tới hội nhập kinh tế quốc tế cũng như đáp ứng các quy định hiệp định song phương, đa phương thời gian qua Việt Nam ký với các nước.

(2) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu:

- Đẩy nhanh đầu tư xây dựng hạ tầng Khu Công viên phần mềm thành phố Hà Nội; đưa Vườn ươm doanh nghiệp CNTT đổi mới sáng tạo Hà Nội đi vào hoạt động. Phát triển ngành công nghiệp ICT, thu hút các tập đoàn, doanh nghiệp lớn về CNTT trong và ngoài nước đầu tư vào Thành phố, đồng thời tạo ra hệ sinh thái để khuyến khích đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp về CNTT.

- Xây dựng một số ngành, sản phẩm công nghiệp sử dụng công nghệ hiện đại: công nghiệp công nghệ thông tin và truyền thông; Sản xuất phần mềm; Sản phẩm số, an toàn thông tin; trí tuệ nhân tạo.

(3) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan:

Tham mưu giải pháp phát triển các làng nghề truyền thống kết hợp với phát triển du lịch; trong đó tập trung phát triển các sản phẩm làng nghề, nhất là các làng nghề truyền thống và các dịch vụ đặc trưng của Thủ đô gắn với việc thực hiện cam kết quốc tế và tiêu chí khi tham gia mạng lưới các “Thành phố sáng tạo” của UNESCO.

(4) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Xây dựng các đề tài, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học đối với một số ngành, sản phẩm công nghiệp sử dụng công nghệ hiện đại: Công nghệ sinh học, điện tử y sinh...

4. Đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; tiếp tục cơ cấu lại ngành dịch vụ dựa trên nền tảng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo

(1) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Nghiên cứu xây dựng định hướng phát triển ngành nông nghiệp Thủ đô đi đầu cả nước trong phát triển nông nghiệp sinh thái, xây dựng nông thôn hiện đại, nông dân văn minh.

- Cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp, phát triển nông nghiệp sinh thái, công nghệ cao dựa trên nền tảng ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến, chuyển đổi số, cơ giới hoá, tự động hoá; phấn đấu trở thành địa phương đi đầu trong

phát triển nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh, gắn với bảo tồn, phát huy các giá trị văn hoá, lịch sử truyền thống. Ưu tiên xây dựng vành đai xanh, bảo đảm môi trường sống. Chú trọng phát triển công nghệ giống, công nghệ bảo quản, chế biến sau thu hoạch, gắn với phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm.

- Xây dựng, hình thành và phát triển các mô hình nông nghiệp đặc thù của Thủ đô theo hướng sản xuất hàng hoá lớn theo chuỗi giá trị, có khả năng cạnh tranh cao, hài hoà, bền vững.

- Nghiên cứu tổ chức không gian phát triển các vùng sản xuất hàng hoá chuyên canh quy mô lớn sản xuất lúa chất lượng cao, rau an toàn, rau cao cấp, vùng hoa, cây cảnh, vùng cây ăn quả...; các khu chăn nuôi sản xuất hàng hoá lớn, ứng dụng kỹ thuật chăn nuôi tiên tiến gắn với chế biến công nghiệp để tích hợp vào Quy hoạch Thủ đô.

- Phát triển sản xuất giống cây trồng và vật nuôi có năng suất, chất lượng cao, chống chịu được dịch bệnh, thích ứng với biến đổi khí hậu; bảo tồn và phát triển giống bản địa có giá trị cao. Phân đầu tỷ lệ sản phẩm nông nghiệp có ứng dụng công nghệ cao đạt trên 70% vào năm 2025.

- Tiếp tục đầu tư, cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới kết cấu hạ tầng sản xuất nông nghiệp, nông thôn kết nối với đô thị, nhất là hạ tầng kho bãi, bảo quản, chế biến, giao thông; đẩy nhanh xây dựng hạ tầng số và sử dụng số nông nghiệp, nông thôn; thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện, thực chất, hiệu quả nông nghiệp, nông thôn. Hoàn thiện hạ tầng thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp, thủy sản; hạ tầng đê điều, phòng chống thiên tai.

(2) Sở Công Thương chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan:

Tham mưu hình thành các khu, cụm công nghiệp, dịch vụ hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh nông nghiệp tại một số vùng sản xuất nông nghiệp tập trung. Hỗ trợ xúc tiến các Doanh nghiệp, HTX có sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp chủ lực triển khai sản phẩm thương hiệu quốc gia, tiến tới hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng và xuất khẩu ổn định, bền vững sang thị trường quốc tế.

(3) Các sở, ban, ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã:

Tiếp tục cơ cấu lại các ngành dịch vụ dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại, công nghệ số, phát triển dịch vụ công nghệ cao, các loại dịch vụ mới của nền kinh tế số:

- Tập trung phát triển mạnh một số ngành dịch vụ có lợi thế và có hàm lượng tri thức, công nghệ cao như: Du lịch, thương mại, viễn thông, công nghệ thông tin, logistics, dịch vụ kỹ thuật, dịch vụ tư vấn pháp lý...

- Xây dựng hệ sinh thái đồng bộ, hiện đại hóa và mở rộng các dịch vụ tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán, y tế và chăm sóc sức khỏe, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, công nghiệp văn hóa và dịch vụ văn hóa, thể thao, dịch vụ thương mại...

- Hình thành một số trung tâm dịch vụ du lịch, y tế, giáo dục, tài chính, logistics tầm cỡ khu vực và quốc tế.

5. Phát triển khoa học – công nghệ, đổi mới sáng tạo và nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thủ đô

a) *Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo*

(1) Sở Khoa học và công nghệ chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo nhằm đổi mới mô hình tăng trưởng, tạo sự bứt phá nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Xây dựng Hà Nội trở thành trung tâm đổi mới, sáng tạo hàng đầu của cả nước và khu vực với hạt nhân là Khu công nghệ cao Hòa Lạc, các viện nghiên cứu, trường đại học.

- Phát triển nghiên cứu khoa học phục vụ cho giải pháp quản lý đô thị thông minh, hiện đại gắn với đặc thù là trung tâm văn hóa, chính trị, giáo dục, là nơi văn hóa và con người Hà Nội đóng vai trò là nguồn lực quan trọng phát triển Thủ đô. Phấn đấu Thủ đô đi đầu trong việc thúc đẩy, hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa của doanh nghiệp trên nền tảng đổi mới công nghệ và áp dụng các hệ thống quản lý, quản trị tiên tiến, áp dụng các tiêu chuẩn phù hợp với khu vực và quốc tế.

- Ưu tiên phát triển thị trường khoa học, công nghệ đồng bộ; đa dạng hóa, hình thành mạng lưới các tổ chức dịch vụ định giá công nghệ, môi giới chuyển giao công nghệ, tài sản trí tuệ. Phát triển các dịch vụ tư vấn, thẩm định, môi giới, định giá sản phẩm khoa học và công nghệ.

- Hoàn thiện hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo của Thành phố. Phát triển Sàn giao dịch công nghệ Hà Nội tiến tới là sàn giao dịch công nghệ quốc gia kết nối liên thông với các trung tâm công nghệ lớn của thế giới. Phát triển thương hiệu của Thủ đô, hình thành mô hình phát triển doanh nghiệp dựa trên việc bảo hộ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ. Hình thành đầy đủ cơ sở dữ liệu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Thủ đô, kết nối với hệ thống cơ sở dữ liệu khoa học, công nghệ quốc gia và quốc tế.

- Tập trung hợp tác theo chiều sâu với các đối tác quốc tế, các hoạt động đổi mới sáng tạo.

- Tăng cường xã hội hóa cho lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Thành phố.

b) *Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực*

(1) Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp thành phố Hà Nội đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2045; tiếp tục đầu tư các trường chất lượng cao, các nghề trọng điểm của các trường đã được Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội phê duyệt; Tập trung đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu quá trình chuyển đổi số quốc gia và Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, khuyến khích các doanh nghiệp tham gia vào hoạt động giáo dục nghề nghiệp, tạo sự liên kết giữa người lao động, doanh nghiệp và cơ sở đào tạo trong việc tuyển sinh, đào tạo và giải quyết việc làm. Đến năm 2025, phấn đấu tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 75-80%, tỷ lệ thất nghiệp thành thị còn dưới 3%.

- Phát triển đội ngũ nhân lực chất lượng cao, có tư duy sáng tạo, phương pháp, kỹ năng làm việc chuyên nghiệp, khoa học;

(2) Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan:

Tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách thu hút, trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân tài trong sự nghiệp xây dựng, phát triển Thủ đô.

c) Chủ động, tích cực, tận dụng có hiệu quả các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và quá trình chuyển đổi số

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Xây dựng và thực hiện các chương trình, đề án: Chuyển đổi số thành phố Hà Nội; Thành phố thông minh; Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số; Kế hoạch phát triển hạ tầng viễn thông thành hạ tầng ICT và các dịch vụ bưu chính viễn thông theo xu hướng công nghệ mới, hiện đại; hoàn thành thí điểm và phát triển mạng 5G; lắp đặt hệ thống Wifi miễn phí tại các khu du lịch, danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử trên địa bàn Thành phố.

- Xây dựng và phát triển hạ tầng viễn thông thế hệ mới (hạ tầng số), bao gồm hạ tầng viễn thông băng rộng và hạ tầng điện toán đám mây (là hạ tầng quan trọng nhất phục vụ chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số), hướng tới chính quyền số, đô thị thông minh.

- Đến năm 2025, cơ bản hoàn thành chuyển đổi số trong các cơ quan của hệ thống chính trị Thành phố, xây dựng chính quyền điện tử, tiến tới chính quyền số; xây dựng thành phố thông minh. Phát triển các doanh nghiệp công nghệ số; định hướng, hỗ trợ, dẫn dắt các doanh nghiệp nghiên cứu, phát triển, làm chủ công nghệ lõi, sản phẩm, dịch vụ công nghệ số phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

6. Phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, thúc đẩy đô thị hóa nhanh và bền vững, gắn kết chặt chẽ và tạo động lực cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thủ đô

a) Về hạ tầng giao thông:

(1) Sở Giao thông vận tải chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Xây dựng hệ thống mạng lưới giao thông thông minh, hình thành hệ thống giao thông của Thủ đô đồng bộ, hiện đại, bảo đảm sự kết nối và phát triển hợp lý giữa các phương thức vận tải. Xây dựng các tuyến đường giao thông kết nối nội vùng và liên vùng phù hợp với kiến trúc, cảnh quan, xây dựng đô thị văn minh, hiện đại; tạo động lực phát triển cho các địa phương.

- Hoàn thành xây dựng các tuyến đường quốc lộ, đường cao tốc, đường vành đai, hệ thống đường kết nối nội vùng và liên vùng theo quy hoạch, đồng bộ với quy hoạch kiến trúc, cảnh quan, xây dựng đô thị văn minh, hiện đại; đầu tư xây dựng thêm các cầu qua Sông Hồng, Sông Đuống.

- Phân đầu hoàn thành đường Vành đai 4 trước năm 2027 và chuẩn bị đầu tư, xây dựng đường Vành đai 5 trước năm 2030.

- Nghiên cứu mở rộng, nâng cấp sân bay quốc tế Nội Bài; xây dựng thêm 1 sân bay quốc tế đáp ứng yêu cầu phát triển vùng Thủ đô và khu vực phía Bắc gắn với xây dựng hệ thống giao thông và hạ tầng logistic hiện đại; xây dựng một số bến thủy nội địa phục vụ phát triển du lịch và vận tải hàng hóa bằng đường thủy.

- Phát triển hệ thống giao thông công cộng đồng bộ có sức chở lớn, bền, bãi đỗ xe. Đẩy nhanh tiến độ các dự án giao thông trên cao, đường sắt đô thị nổi và ngầm, các công trình ngầm gắn với khả năng kết nối đồng bộ giữa các loại hình vận tải hành khách công cộng. Phát triển vận tải hành khách công cộng đa dạng, hiện đại, văn minh, tiện lợi, an toàn, sử dụng năng lượng sạch, thân thiện môi trường, đạt tỷ lệ 30-35% vào năm 2025 và 45-50% vào năm 2030.

(2) Các Sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã:

Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn đồng bộ, hiện đại, kết nối với đô thị, nhất là các khu vực ven đô, từng bước tiệm cận về điều kiện hạ tầng, dịch vụ của đô thị; đẩy nhanh quá trình hiện đại hoá kết cấu hạ tầng tại khu vực nông thôn về giao thông, chuyển đổi số, văn hoá, giáo dục, y tế, cung cấp nước sạch theo quy chuẩn.

(3) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan:

Chú trọng phân bổ, ưu tiên hợp lý nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, kết hợp với đẩy mạnh huy động các nguồn lực xã hội cho các dự án kết cấu hạ tầng, nhất là dưới hình thức đối tác công tư (PPP).

b) Về hạ tầng năng lượng:

Sở Công Thương chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Đảm bảo vững chắc an ninh năng lượng, cung cấp đầy đủ năng lượng ổn định, có chất lượng cao với giá cả hợp lý. Phát triển hài hòa, hợp lý các loại hình năng lượng với hạ tầng đồng bộ và thông minh, đạt trình độ tiên tiến của khu vực ASEAN. Có biện pháp chuyển đổi nhiên liệu sang dùng nguồn nhiên liệu xanh, hạn chế tối đa phát thải khí nhà kính. Triển khai đồng bộ các giải pháp để đầu tư xây dựng các công trình điện theo Quy hoạch phát triển điện lực được phê duyệt (bao gồm các công trình cấp điện nguồn và lưới điện truyền tải, phân phối).

- Nghiên cứu đầu tư phát triển các loại hình năng lượng tái tạo mới. Thúc đẩy phát triển công nghệ năng lượng tái tạo sử dụng năng lượng sinh khối, sinh học, năng lượng mặt trời. Phát triển các dạng năng lượng tái tạo. Xây dựng lộ trình công nghệ cho sản xuất và sử dụng nhiên liệu hydro và các nhiên liệu có nguồn gốc từ hydro.

c) Về hạ tầng thông tin - truyền thông

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu các giải pháp:

- Xây dựng hạ tầng thông tin và truyền thông đồng bộ, hiện đại trên cơ sở ứng dụng công nghệ số tiên tiến; có khả năng cung cấp các dịch vụ thông tin và truyền thông tin cậy với giá cả phù hợp. Xây dựng, thúc đẩy đầu tư phát triển hạ tầng số đồng bộ, tương đương với các nước phát triển trong khu vực và trên thế giới, đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Xây dựng mạng viễn thông có băng thông lớn, tốc độ cao, an toàn thông tin; mở rộng không gian để một số khu vực đô thị trở thành trung tâm dữ liệu khu vực (Digital Hub). Mở rộng kết nối Internet trong nước, khu vực và quốc tế, góp phần cùng cả nước trở thành một trong những trung tâm dữ liệu khu vực.

- Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông trong xây dựng trung tâm dữ liệu cho điện toán đám mây của quốc gia phục vụ Chính quyền số. Đẩy nhanh phổ cập dịch vụ mạng di động 5G, hướng đến công nghệ 6G; tạo lập dữ liệu mở, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên thiết bị di động thông minh.

- Vận hành, khai thác hiệu quả Trung tâm dữ liệu Thành phố, kết nối đồng bộ, liên thông các cơ sở dữ liệu về dân cư, cán bộ, đất đai, hạ tầng kỹ thuật, môi trường, năng lượng.

d) Về hạ tầng cấp nước:

Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu các giải pháp:

- Đảm bảo đủ nguồn nước cho sinh hoạt, giảm tỷ lệ thất thoát nước sạch.
- Từng bước giảm khai thác nước ngầm, tăng việc khai thác sử dụng nước mặt sông Hồng, sông Đà và sông Đuống; Phát triển mạng cấp nước sạch, phủ kín 100% số hộ khu vực đô thị và nông thôn; giảm thiểu tối đa thất thoát nước.

e) Về hạ tầng thoát nước và bảo vệ môi trường:

(1) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Quy hoạch hạ tầng không gian xử lý, bảo vệ môi trường để đáp ứng được yêu cầu Thủ đô xanh - văn minh - hiện đại; cải tạo các dòng sông, hồ trong khu vực đô thị để đảm bảo xanh, sạch, đẹp, thoát úng ngập.

- Quy hoạch hạ tầng quản lý, xử lý chất thải rắn theo hướng xã hội tuần hoàn; đảm bảo công nghệ thu gom, xử lý hiện đại, đẹp; phục vụ tốt phát triển kinh tế tuần hoàn.

- Nghiên cứu, quy hoạch hạ tầng xử lý chất thải rắn đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ phân loại chất thải rắn, tăng cường tái chế chất thải rắn.

- Nghiên cứu, đề xuất phương án phối hợp Vùng trong quy hoạch các khu xử lý chất thải liên vùng để tích hợp vào quy hoạch quốc gia.

- Nghiên cứu, xây dựng phương án quy hoạch các điểm tập kết chất thải rắn trong khu vực nội đô để xóa bỏ hình ảnh các xe thu gom rác để dưới lòng đường, tại các khu vực công cộng, gây mất mỹ quan đô thị; xác định các trạm trung chuyển chất thải rắn kết hợp phân loại chất thải, đảm bảo hiệu quả kinh tế.

(2) Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan:

Phát triển hệ thống thoát nước và xử lý nước thải khu vực đô thị.

(3) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan:

Chủ động tiêu, thoát nước theo hướng thuận tự nhiên, tăng diện tích tiêu thoát bằng động lực; đáp ứng tiêu thoát chủ động cho khu vực nông nghiệp và hỗ trợ cho khu vực đô thị.

g) Về phát triển và quản lý đô thị

(1) Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan:

Xây dựng đô thị theo hướng từng bước tạo ra chùm đô thị, các đô thị vệ tinh, mô hình phát triển đô thị theo định hướng giao thông (TOD), hình thành một số cực tăng trưởng mới; quản lý chặt chẽ việc phát triển nhà ở cao tầng và gia tăng dân số tại khu vực đô thị trung tâm. Hình thành, phát triển các khu đô thị mới theo định hướng đô thị thông minh, đô thị sinh thái, ưu tiên phát triển các đô thị nhỏ (loại V) và vùng ven đô; đầu tư phát triển các đô thị có giá trị, tiềm năng về di sản, du lịch;...

(2) Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với Sở Văn hóa – Thể thao và các cơ quan liên quan:

Cải tạo, chỉnh trang, tái thiết đô thị gắn với bảo tồn, phát huy giá trị và khai thác hiệu quả, bền vững các công trình, không gian lịch sử văn hóa tại khu vực nội

đô lịch sử. Khuyến khích, hỗ trợ tổ chức, người dân đầu tư, cải tạo, chỉnh trang, tái thiết nhà ở tại các phố cổ, phố cũ theo quy chế quản lý quy hoạch - kiến trúc phố cổ, phố cũ và thiết kế đô thị.

(3) Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với Sở Quy hoạch – Kiến trúc, Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan:

- Triển khai Đề án cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ trên địa bàn Thủ đô.
- Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù, quy hoạch và xây dựng kết cấu hạ tầng ở ngoại thành nhằm thực hiện hiệu quả việc di dời các cơ sở sản xuất công nghiệp gây ô nhiễm môi trường, cơ sở giáo dục đại học, bệnh viện theo quy hoạch ra khỏi khu vực nội thành; ưu tiên sử dụng quỹ đất sau di dời để xây dựng công trình công cộng, phúc lợi xã hội, đảm bảo cân bằng nhu cầu về hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật và môi trường đô thị.

(4) Sở Quy hoạch – Kiến trúc chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Quy hoạch đô thị theo hướng từng bước tạo ra chùm đô thị, các đô thị vệ tinh, mô hình phát triển đô thị theo định hướng giao thông (TOD).
- Quy hoạch bảo tồn, phục hồi không gian kiến trúc cảnh quan đô thị một số khu vực, tuyến phố có đặc trưng văn hóa.

(5) Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan:

Tham mưu, hướng dẫn việc xây dựng Đề án thành lập đơn vị hành chính quận đối với các huyện đã hoàn thành việc đầu tư, xây dựng đạt đủ các tiêu chí thành lập quận theo quy định..

7. Củng cố quan hệ sản xuất, cơ cấu lại và phát triển mạnh các thành phần kinh tế, đa dạng hóa các loại hình doanh nghiệp

(1) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu các giải pháp:

- Thực hiện bình đẳng trong tiếp cận các yếu tố đầu vào của các doanh nghiệp, thực hiện công khai, minh bạch trong tiếp cận các nguồn lực công, mua sắm và đầu tư công. Tạo môi trường sản xuất, kinh doanh thuận lợi nhất cho doanh nghiệp đầu tư theo quy định của pháp luật; khuyến khích phát triển các doanh nghiệp nhỏ và vừa và khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; nhân rộng các mô hình kinh tế tập thể, hợp tác xã hoạt động có hiệu quả. Khuyến khích và thực hiện các giải pháp thúc đẩy khởi nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo.

- Xây dựng cơ chế thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân thực sự trở thành một động lực quan trọng của kinh tế Thủ đô. Hoàn thiện chính sách ưu đãi và xúc tiến đầu tư nhằm chủ động thu hút có chọn lọc đầu tư trong nước và nước ngoài; ưu tiên các ngành, lĩnh vực có đóng góp tích cực cho quá trình tái cơ cấu kinh tế theo hướng bền vững, xanh, thông minh, hiện đại, đổi mới sáng tạo, tạo giá trị gia tăng, khuyến khích các dự án lớn, có hàm lượng công nghệ và vốn cao, công nghệ hiện đại, có khả năng lan tỏa lớn, có sự gắn kết, kéo theo sự phát triển của doanh nghiệp trong nước. Thực hiện các giải pháp tăng nhanh số lượng doanh nghiệp đang hoạt động hiệu quả và nâng cao đóng góp của khu vực tư nhân trong GRDP. Tăng số lượng các doanh nghiệp thành lập mới, phát triển kinh tế hộ, hình thành các quỹ hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo tư nhân.

- Tăng cường các hình thức hợp tác, liên kết của kinh tế tập thể; nhân rộng các mô hình hợp tác xã hoạt động có hiệu quả. Rà soát, tổng hợp cơ sở dữ liệu về kinh

tế tập thể, hợp tác xã. Phân đầu tăng số lượng HTX, tăng số lượng thành viên tham gia và tăng số HTX hoạt động hiệu quả. Xây dựng cơ chế, hỗ trợ các hợp tác xã tiếp cận nguồn vốn, đào tạo nguồn nhân lực, chuyên giao công nghệ, phát triển thị trường. Cùng cố, phát triển các hợp tác xã, đa dạng hóa các hình thức hoạt động hợp tác xã, không chỉ trong các lĩnh vực nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp mà còn các lĩnh vực dịch vụ, thương mại, vận tải, các lĩnh vực kinh tế đô thị (quản lý bến bãi, quản lý, vận hành tòa nhà...).

(2) Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các cơ quan liên:

Đẩy nhanh quá trình cổ phần hóa và thoái vốn hiệu quả, đảm bảo các doanh nghiệp cạnh tranh bình đẳng theo nguyên tắc thị trường, áp dụng các thực tiễn quản trị tốt của quốc tế và quản lý hiệu quả nguồn vốn nhà nước tại các doanh nghiệp. Tập trung giải quyết dứt điểm các vướng mắc trong công tác cổ phần hoá, thoái vốn. Xây dựng, thực hiện kế hoạch cổ phần hoá, thoái vốn doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2022-2025. Tăng cường giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp có vốn nhà nước; nâng cao trách nhiệm của doanh nghiệp trong quản lý và sử dụng vốn, tài sản nhà nước.

8. Quản lý, sử dụng hiệu quả tiết kiệm tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng biến đổi khí hậu

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu các giải pháp:

- Khai thác, sử dụng hiệu quả và bền vững nguồn lực tài nguyên, nhất là đất đai; chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, sẵn sàng phương án khắc phục khi có sự cố thiên tai, ô nhiễm môi trường, an ninh nguồn nước.

- Xây dựng và vận hành hiệu quả hệ thống quản lý đất đai, tài nguyên và bảo vệ môi trường trên nền tảng kỹ thuật số hiện đại. Hoàn thành và chuẩn hóa hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu về đất đai và tài nguyên vào năm 2025. Đối với các dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố thực hiện giao đất, cho thuê đất chủ yếu theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất, nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn, thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp thực hiện dự án đầu tư theo quy hoạch. Tăng cường kiểm tra, quản lý chặt chẽ việc quản lý sử dụng đất của các doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần thực hiện thoái vốn, cổ phần hóa theo phương án sử dụng đất được duyệt, chuyển mục đích sử dụng đất thực hiện dự án theo quy hoạch.

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp cải thiện chất lượng không khí; tích cực triển khai công nghệ mới, xử lý cơ bản ô nhiễm môi trường nước của hệ thống hồ, ao; phát triển hệ thống thủy lợi, thoát nước và xử lý nước thải, khắc phục tình trạng úng ngập trên địa bàn Thủ đô; Hoàn thành Đề án cải tạo môi trường sông Nhuệ - sông Đáy, Tô Lịch; các chương trình chống ngập, úng; khơi thông dòng chảy các sông: Nhuệ, Đáy, Tô Lịch, Tích...; tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát, ngăn ngừa ô nhiễm môi trường, kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm, nhất là ở các làng nghề, khu, cụm công nghiệp.

- Hoàn thành hạ tầng xử lý rác thải, nước thải, cây xanh đô thị... theo quy hoạch. Xây dựng các khu xử lý chất thải rắn quy mô cấp huyện, liên huyện, các khu liên hợp xử lý rác phục vụ liên tỉnh sử dụng công nghệ đốt rác phát điện hiện đại và

thân thiện với môi trường, ưu tiên tại khu vực Nam Sơn (Sóc Sơn), Xuân Sơn (Sơn Tây), Tân Lĩnh (Ba Vì), Phú Xuyên, Chương Mỹ, Gia Lâm... Đẩy mạnh phát triển các nguồn năng lượng tái tạo, thực hiện cam kết của Việt Nam tại Hội nghị COP 26 đến năm 2050 đạt phát thải ròng bằng 0.

- Khai thác một cách tối đa và hiệu quả các loại hình sử dụng đất. Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ để nâng cao hiệu quả quản lý, đánh giá và bố trí một cách khoa học, hợp lý các khu vực đất đai nhằm mang lại hiệu quả cao nhất trong hoạt động sản xuất nông lâm nghiệp và cải thiện môi trường. Khai thác sử dụng đất theo hướng giải phóng năng lực sản xuất của các ngành kinh tế - xã hội, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, ưu tiên phân bổ đất đai cho các ngành kinh tế mũi nhọn, thúc đẩy kinh tế phát triển bền vững.

- Ngăn chặn xu hướng gia tăng ô nhiễm, suy thoái môi trường; giải quyết các vấn đề môi trường cấp bách; từng bước cải thiện, phục hồi chất lượng môi trường; bảo vệ, bảo tồn và phục hồi các hệ sinh thái tự nhiên quan trọng. Bảo vệ môi trường theo hướng tích hợp các hoạt động gồm: quản lý, kiểm soát ô nhiễm môi trường, thiết lập hệ thống giám sát chất lượng môi trường. Giải quyết kịp thời các vấn đề môi trường cấp bách tại thành phố Hà Nội.

- Tập trung giải quyết các vấn đề môi trường trọng điểm, cấp bách; cải thiện chất lượng môi trường, kết hợp với bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, góp phần ứng phó với biến đổi khí hậu. Xây dựng và phát triển các mô hình kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, các-bon thấp hướng đến phát triển bền vững.

- Tăng cường khả năng ứng phó và thích ứng có hiệu quả với biến đổi khí hậu để giảm nhẹ các thiệt hại do thiên tai gây ra. Chủ động thực hiện công tác phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, ứng phó với biến đổi khí hậu, trang bị những kỹ năng cơ bản để phòng, tránh một số hình thái thời tiết bất thường, nguy hiểm.

9. Phát huy giá trị văn hóa, bản lĩnh, trí tuệ con người Việt Nam trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thủ đô

(1) Các sở Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa và Thể thao, Y tế chủ trì phối hợp với UBND các quận, huyện, thị xã:

Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch đầu tư xây dựng, cải tạo trường học công lập đạt chuẩn quốc gia, nâng cấp hệ thống y tế và tu bổ, tôn tạo di tích trong giai đoạn 2022-2025 và các năm tiếp theo đã được Thành ủy thông qua tại Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 07/4/2022.

(2) Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Tham mưu giải pháp phát triển văn hóa Thủ đô ngang tầm với kinh tế, xã hội; xứng tầm với truyền thống nghìn năm Thăng Long - Hà Nội, xây dựng Hà Nội thực sự là trung tâm hội tụ, kết tinh, lan tỏa văn hóa của cả nước, trở thành nguồn lực mới cho Thủ đô. Xây dựng văn hóa Thủ đô trở thành thương hiệu mạnh, có tính sáng tạo, sức cạnh tranh, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ bảo tồn và phát huy bản sắc, đồng thời thúc đẩy sự phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, dịch vụ văn hóa của Thủ đô.

- Nghiên cứu, khai thác nguồn lực nhân văn của Thủ đô Hà Nội và huy động hiệu quả nguồn nhân lực cho công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thủ đô, coi nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân tài là nguồn lực cơ bản, mang tính hiệu quả và đột phá.

- Tập trung bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hoá vật thể và phi vật thể, các di tích, công trình kiến trúc có giá trị, trọng tâm là các di sản thế giới, di tích quốc gia (như Hoàng Thành Thăng Long, Điện Kính Thiên, Cổ Loa, Đền thờ vua Ngô Quyền,... và 5.922 di tích đã được xếp hạng); ứng dụng công nghệ số trong việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá Thủ đô. Đầu tư xây dựng một số công trình văn hoá, thể thao mới, tiêu biểu của Thủ đô (hệ thống nhà hát, quảng trường, tượng đài, công viên, tổ hợp thể thao, trung tâm hội chợ triển lãm...); các thiết chế văn hóa thể thao ở các trục không gian văn hóa kết nối giữa các địa phương.

- Khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất tại các đơn vị sự nghiệp thuộc lĩnh vực văn hoá, thể thao nhằm tăng thêm nguồn thu hỗ trợ cho hoạt động sự nghiệp và tăng cường cơ sở vật chất cho phát triển văn hoá, thể thao.

- Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 22/02/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về phát triển công nghiệp văn hoá trên địa bàn Thủ đô giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Thực hiện tốt công tác xã hội hoá trong lĩnh vực văn hoá; khuyến khích người dân, doanh nghiệp đầu tư vào các ngành công nghiệp văn hóa; tăng cường tổ chức các sự kiện văn hoá, thể thao, du lịch, triển lãm và phát triển các sản phẩm văn hoá, du lịch có thương hiệu mang tầm quốc tế.

(3) Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan:

Quan tâm đầu tư đúng mức để phát triển văn hoá, từng bước thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hoá giữa thành thị và nông thôn.

(4) Sở Tài chính chủ trì (đối với chi thường xuyên) và Sở Kế hoạch đầu tư chủ trì (đối với chi đầu tư phát triển) phối hợp với các cơ quan liên quan:

Bổ trí tối thiểu 2% tổng chi ngân sách hằng năm để chi đầu tư cho văn hóa, kết hợp với huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội nhằm bảo vệ và phát huy các giá trị di sản văn hóa.

(Phân công thực hiện các nhiệm vụ tại Phụ lục 02 đính kèm)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã:

- Căn cứ Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao chủ động xây dựng các kế hoạch, chương trình, đề án cụ thể triển khai thực hiện: yêu cầu phải sát thực, hiệu quả, thể hiện rõ kết quả khi triển khai thực hiện, đảm bảo đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển ngành/lĩnh vực.

- Đề xuất kinh phí để thực hiện; cụ thể hóa mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm.

- Tập trung chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND Thành phố.

- Chủ động tăng cường phối hợp với các đơn vị trực thuộc Bộ, ban, ngành Trung ương, các tỉnh, thành phố trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện; xây dựng các tiêu chí đánh giá kết quả; định kỳ sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc cần tháo gỡ, đề xuất kiến nghị gắn với báo cáo sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm, báo cáo UBND Thành phố đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp.

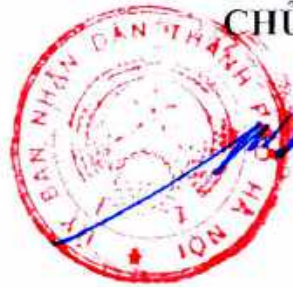
2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND Thành phố, các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, Thị xã theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo UBND Thành phố gắn với báo cáo thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm; đề xuất, kiến nghị các biện pháp cần thiết để triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch.

3. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Hà Nội mới, Báo Kinh tế đô thị, Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức phổ biến, thông tin, tuyên truyền Kế hoạch tới các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân tích cực hưởng ứng và triển khai thực hiện. /

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam TP Hà Nội;
- Các ban HĐND TP, Ban Tuyên giáo TU;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- TT cấp ủy và HDND, UBND các quận, huyện, Thị xã;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Thành phố;
- Các báo: HN, KTĐT; Đài PT&TH HN;
- VPUB: CVP, các PCVP, các phòng CV;
- Lưu: VT, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Sỹ Thanh

1542

(10)

PHỤ LỤC 1: Các tiêu chí và chỉ tiêu công nghiệp hóa Thủ đô đến năm 2025 và năm 2030

(Kèm theo Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 07/5/2023 của UBND thành phố Hà Nội)

TT	Tiêu chí, chỉ tiêu	Chuẩn CNH, HDH	Năm 2018	Năm 2020	Mục tiêu năm 2025	Mục tiêu năm 2030	Chủ trì
I	Về trình độ phát triển kinh tế						
1	GRDP/người giá thực tế, USD	>5.000	4.853	5.285	8.300- 8.500	>12.500	Sở Kế hoạch và Đầu tư
2	Tỷ trọng nông, lâm, thủy sản trong GRDP, %	<10	2,15	2,24	1,4-1,6	1,0-1,2	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
3	Tỷ trọng lao động nông, lâm, thủy sản trong tổng lao động xã hội, %	20-30	13,2	12,8	10-11	7-8	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
4	Giá trị gia tăng công nghiệp chế tạo trong GRDP, %	>20	13,8	13,76	17,0	20	Sở Công Thương
5	Tỷ trọng kinh tế số trong GRDP, %	30			30	40	Sở Thông tin và Truyền thông
6	Giá trị sản phẩm công nghệ cao trong GRDP, %	>70	27,43	35	>55	75	Sở Công Thương
7	Tỷ lệ đô thị hóa, %	>50	49,2	50	60-62	75	Sở Quy hoạch Kiến trúc
8	Điện thương phẩm đầu người, KWh/người	3.000	2.108	3.000	>3.000	5.700	Sở Công Thương
II	Về trình độ phát triển văn hóa - xã hội						
9	Chỉ số phát triển con người (HDI)	>0,70	0,831	0,874	0,879	0,884	Sở Giáo dục và Đào tạo

10	Tuổi thọ bình quân, năm	>73	75,3	75,5	76,5	>76,5	Sở Y tế
11	Chỉ số GINI	0,32-0,38	0,408	0,395	0,392	0,390	Sở Lao động TB&XH
12	Số bác sỹ trên 10.000 dân, bác sỹ	>10	13,3	13,5	15	16	Sở Y tế
13	Tỷ lệ lao động qua đào tạo năm cuối kỳ, %	55	63,2	70,2	75-80	80-85	Sở Lao động TB&XH
14	Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội		5,62	4,33	7,0-7,5	7,5-8,0	Cục Thống kê Hà Nội
15	Tỷ lệ người sử dụng internet, %	>35	51	>60	>70	>75	Sở Thông tin và Truyền thông
16	Tỷ lệ tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu Tổ dân phố văn hoá, %	≥72	71	72	75	≥75	Sở Văn hóa và Thể thao
17	Tỷ lệ làng, thôn, bản được công nhận và giữ vững danh hiệu Làng, thôn, bản văn hoá, %	≥62	60,5	62	65	≥65	Sở Văn hóa và Thể thao
III	Về trình độ phát triển đô thị						
18	Diện tích nhà ở đô thị, m ² /người	>26	26,1	26,3	29	31	Sở Xây dựng
19	Tỷ lệ vận tải hành khách công cộng, %	60	14,45	14,85	30-35	60	Sở Giao thông Vận tải
20	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 (mức 4), %	100	62	80	100 (50-60)	(100)	Sở Thông tin và Truyền thông
21	Tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch, %	100	78,3	100	100	100	Sở Xây dựng
22	Tỷ lệ diện tích đất giao thông trên diện tích đất xây dựng đô thị, %	23	9,55	10,05	>18	23	Sở Giao thông Vận tải

IV	Về trình độ bảo vệ và quản lý môi trường						
23	Diện tích cây xanh đô thị bình quân/người, m ²	9	8,5	9,0	10,6	>12	Sở Xây dựng
24	Giảm phát thải khí nhà kính hàng năm, %	1,5-2,0	0,5	>1,5	>1,5	>1,5	Sở Tài nguyên và Môi trường
25	Tỷ lệ xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị bằng các công nghệ hiện đại, không chôn lấp, %	70	<20	65	75	>85	Sở Tài nguyên và Môi trường
26	Tỷ lệ xử lý nước thải sinh hoạt đô thị theo công nghệ hiện đại, %	90	22,2	49,5	>80	90	Sở Xây dựng

PHỤ LỤC 2: Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 02/02/2023 của Thành ủy Hà Nội thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của BCH Trung ương khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

(Kèm theo Kế hoạch số 439/KH-UBND ngày 09/5/2023 của UBND thành phố Hà Nội)

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan phối hợp thực hiện	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt	Ghi chú
I	Nhóm nhiệm vụ thứ nhất: Tiếp tục đổi mới tư duy, nhận thức và hành động quyết liệt, tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước (9 nhiệm vụ)							
1	Cụ thể hóa các quan điểm, gắn kết các mục tiêu, nhiệm vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa với xây dựng và thực hiện chính sách pháp luật, quy hoạch, kế hoạch liên quan trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hằng năm của Thành phố.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	PCT UBND TP Hà Minh Hải	Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư; các Sở, ban, ngành của Thành phố	Kế hoạch	Hàng năm	Cụ thể theo từng nhiệm vụ	
2	Nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí, nội dung cốt lõi của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thủ đô giai đoạn 2021-2030 để phục vụ đánh giá, tổng kết, phân công nhiệm vụ tổ chức thực hiện	Viện Nghiên cứu Phát triển kinh tế - xã hội Hà Nội	PCT UBND TP Hà Minh Hải	Sở Khoa học và Công nghệ; các Sở, ban, ngành của Thành phố	Đề tài, Đề án	2023-2024	Cụ thể theo từng nhiệm vụ	
3	Chuyển dịch cơ cấu nội ngành công nghiệp sang các ngành có tính nền tảng, ưu tiên, mũi nhọn, có hàm lượng công nghệ và giá trị gia tăng cao; chuyển đổi các ngành công nghiệp thâm dụng tài nguyên, năng lượng sang các ngành công nghiệp xanh, công nghiệp phát thải các-bon thấp.	Sở Công Thương	PCT UBND TP Nguyễn Mạnh Quyền	Bộ Công Thương; các Sở, ban, ngành của Thành phố	Kế hoạch	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan phối hợp thực hiện	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt	Ghi chú
4	Cơ cấu lại các ngành nông nghiệp dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại, công nghệ số; chú trọng phát triển nông nghiệp sinh thái, công nghệ giống, công nghệ bảo quản, công nghệ chế biến.	Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn	PCT UBND TP Nguyễn Mạnh Quyền	Bộ Nông nghiệp và PTNT; các Sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã của Thành phố	Kế hoạch	2023	Cụ thể theo từng nhiệm vụ	
5	Thực hiện phân công, phân cấp triệt để trong quản lý nhà nước về phát triển công nghiệp, logistic, thương mại.	Sở Công thương	PCT UBND TP Nguyễn Mạnh Quyền	Bộ Công thương; các Sở, ban, ngành của Thành phố	Đề án	2023	Cụ thể theo từng nhiệm vụ	
6	Thực hiện phân công, phân cấp triệt để trong quản lý nhà nước về phát triển nông nghiệp.	Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn	PCT UBND TP Nguyễn Mạnh Quyền	Bộ Nông nghiệp và PTNT; các Sở, ban, ngành của Thành phố	Đề án	2023	Cụ thể theo từng nhiệm vụ	
7	Thực hiện phân công, phân cấp triệt để trong quản lý nhà nước về phát triển y tế.	Sở Y tế	PCT UBND TP Vũ Thu Hà	Bộ Y tế; các Sở, ban, ngành của Thành phố	Đề án	2023	Cụ thể theo từng nhiệm vụ	
8	Thực hiện phân công, phân cấp triệt để trong quản lý nhà nước về phát triển giáo dục.	Sở Giáo dục và Đào tạo	PCT UBND TP Vũ Thu Hà	Bộ Giáo dục và Đào tạo; các Sở, ban, ngành của Thành phố	Đề án	2023	Cụ thể theo từng nhiệm vụ	
9	Tiếp tục thực hiện phân công, phân cấp triệt để trong quản lý nhà nước về tài chính – ngân hàng.	Sở Tài chính, Ngân hàng nhà nước thành phố Hà Nội	PCT UBND TP Hà Minh Hải	Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước	Đề án	2022-2025	Cụ thể theo từng đề án, nhiệm vụ	Luật NHNN số 46/2010/QH12 ngày 16/6/2010; Luật TCTD số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan phối hợp thực hiện	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt	Ghi chú
II	Nhóm nhiệm vụ thứ 2: Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thủ đô (17 nhiệm vụ)							
10	Phối hợp với các cơ quan Trung ương trong việc tổng kết thực hiện Luật Thủ đô; trình Chính phủ báo cáo Quốc hội xem xét, thông qua Luật Thủ đô sửa đổi	Sở Tư pháp	PCT TT UBND TP Lê Hồng Sơn	Bộ Tư pháp, các bộ, ngành, các địa phương có liên quan; các Sở, ban, ngành Thành phố	Văn bản	Theo tiến độ của cơ quan chủ trì	Cụ thể theo nhiệm vụ	NV 94, KH 306/KH-UBND
11	Phối hợp với các cơ quan Trung ương trong việc tổng kết mô hình thí điểm việc thực hiện không tổ chức Hội đồng nhân dân cấp phường trên địa bàn Hà Nội, hoàn thiện tổ chức, bộ máy chính quyền Thủ đô theo hướng tinh gọn, hiện đại, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, liên thông, phù hợp với vai trò, vị trí và yêu cầu phát triển, quản lý Thủ đô trong giai đoạn phát triển mới	Sở Nội vụ	PCT TT UBND TP Lê Hồng Sơn	Bộ Nội vụ và các bộ, ngành, địa phương có liên quan; các Sở, ban, ngành của Thành phố	Văn bản	Theo tiến độ của cơ quan chủ trì	Cụ thể theo nhiệm vụ	
12	Phối hợp với các cơ quan Trung ương trong việc xây dựng cơ chế, chính sách cho thực hiện chuyển đổi năng lượng xanh, bền vững, phù hợp với xu thế của thế giới, bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng quốc gia.	Sở Công Thương	PCT UBND TP Nguyễn Mạnh Quyền	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công Thương; các Sở, ban, ngành của Thành phố	Văn bản	Theo tiến độ của cơ quan chủ trì	Cụ thể theo nhiệm vụ	
13	Phối hợp với các cơ quan Trung ương trong việc xây dựng cơ chế, chính sách cho phát triển khoa học- công nghệ, đổi mới sáng tạo.	Sở Khoa học và Công nghệ	PCT TT UBND TP Lê Hồng Sơn	Bộ Khoa học và Công nghệ; các Sở, ban, ngành của Thành phố	Văn bản	Theo tiến độ của cơ quan chủ trì	Cụ thể theo nhiệm vụ	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan phối hợp thực hiện	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt	Ghi chú
14	Phối hợp với các cơ quan Trung ương trong việc rà soát, hoàn thiện chính sách khuyến khích phát triển các ngành công nghiệp nền tảng, công nghiệp ưu tiên, công nghiệp mũi nhọn.	Sở Công Thương	PCT UBND TP Nguyễn Mạnh Quyền	Bộ Công Thương; các Sở, ban, ngành của Thành phố	Văn bản	Theo tiến độ của cơ quan chủ trì	Cụ thể theo nhiệm vụ	
15	Phối hợp với các cơ quan Trung ương trong việc rà soát, sửa đổi, bổ sung khắc phục chồng chéo, bất cập không phù hợp trong chính sách ưu đãi thuế theo ngành, lĩnh vực đầu tư và theo địa bàn hướng tới trọng tâm ưu tiên thúc đẩy phát triển hệ sinh thái và chuỗi giá trị sản xuất, dịch vụ hiện đại.	Cục Thuế Hà Nội	PCT UBND TP Hà Minh Hải	Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế	Văn bản	Theo tiến độ của cơ quan chủ trì	Cụ thể theo nhiệm vụ	
16	Cơ chế, chính sách phát triển kinh tế số, xã hội số, chính quyền số.	Sở Thông tin và Truyền thông	PCT UBND TP Hà Minh Hải	Bộ Thông tin và Truyền thông; các Sở, ban, ngành Thành phố	Quy định	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
17	Phát triển toàn diện, đồng bộ ngành Du lịch Thủ đô cả về quy mô, chất lượng, cơ cấu đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế	Sở Du lịch	PCT UBND TP Nguyễn Mạnh Quyền	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các Sở, ban, ngành của Thành phố	Kế hoạch	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
18	Cơ chế, chính sách mới vượt trội, cạnh tranh quốc tế cao để thúc đẩy hình thành một số trung tâm logistics tầm cỡ khu vực và quốc tế tại Thủ đô Hà Nội.	Sở Công Thương	PCT UBND TP Nguyễn Mạnh Quyền	Bộ Công thương; các Sở, ban, ngành của Thành phố	Quy định	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan phối hợp thực hiện	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt	Ghi chú
19	Cơ chế, chính sách mới vượt trội, cạnh tranh quốc tế cao để thúc đẩy hình thành một số trung tâm đổi mới sáng tạo tầm cỡ khu vực và quốc tế tại Thủ đô Hà Nội.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	PCT UBND TP Hà Minh Hải	Bộ Khoa học và Công nghệ; các Sở, ban, ngành của Thành phố	Quy định	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
20	Cơ chế, chính sách, thí điểm thực hiện các cơ chế phù hợp để tạo đột phá cho phát triển kết cấu hạ tầng.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	PCT UBND TP Dương Đức Tuấn	Bộ Kế hoạch và Đầu tư; các Sở, ban, ngành của Thành phố	Quy định	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
21	Cơ chế, chính sách phù hợp về đền bù, hỗ trợ tái định cư, thu hồi đất phục vụ cho các dự án kết cấu hạ tầng.	Sở Tài nguyên và Môi trường	PCT UBND TP Nguyễn Trọng Đông	Bộ Tài nguyên và Môi trường; các Sở, ban, ngành của Thành phố	Quy định	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
22	Xây dựng khung tiêu chí và hoàn thiện hành lang pháp lý cho hoạt động các khu công nghiệp sinh thái, thông minh.	Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất Hà Nội	PCT UBND TP Nguyễn Mạnh Quyền	Bộ Công Thương; các Sở, ban, ngành của Thành phố	Đề án	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
23	Xây dựng khung tiêu chí và hoàn thiện hành lang pháp lý cho hoạt động các khu đô thị công nghiệp-thương mại-dịch vụ.	Sở Xây dựng	PCT UBND TP Nguyễn Mạnh Quyền	Bộ Xây dựng; các Sở, ban, ngành Thành phố	Đề án	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
24	Nâng cao hiệu quả quản lý, phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước.	Sở Tài chính	PCT UBND TP Hà Minh Hải	Bộ Tài chính; các Sở, ban, ngành Thành phố	Đề án	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan phối hợp thực hiện	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt	Ghi chú
25	Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, huy động, phân bổ, sử dụng các nguồn vốn đầu tư trong nước ngoài ngân sách và đầu tư nước ngoài.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	PCT UBND TP Nguyễn Mạnh Quyền	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Đề án	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
26	Nâng cao hiệu quả đầu tư công; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công	Sở Kế hoạch và Đầu tư	PCT UBND TP Hà Minh Hải	Bộ Kế hoạch và Đầu tư; các Sở, ban, ngành của Thành phố	Đề án	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
III	Nhóm nhiệm vụ thứ 3: Xây dựng và phát triển công nghiệp Thủ đô theo hướng công nghệ cao, hiện đại, ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp có hàm lượng phát thải các bon thấp, sử dụng tiết kiệm tài nguyên (6 nhiệm vụ)							
27	Nghiên cứu, xây dựng định hướng tổ chức không gian phát triển công nghiệp trên địa bàn để tích hợp vào Quy hoạch Thủ đô thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở Công Thương	PCT UBND TP Nguyễn Mạnh Quyền	Bộ Công Thương; các Sở, ban, ngành của Thành phố	Đề án	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
28	Phát triển sản xuất công nghiệp - công nghệ cao, công nghiệp mới thân thiện với môi trường	Sở Công Thương	PCT UBND TP Nguyễn Mạnh Quyền	Bộ Công thương; các Sở, ban, ngành của Thành phố	Kế hoạch	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
29	Cơ chế khuyến khích các tập đoàn, doanh nghiệp trong nước liên kết, liên doanh với doanh nghiệp nước ngoài sản xuất thiết bị năng lượng sạch, tái tạo, hệ thống pin lưu trữ, công nghệ và sản phẩm tiết kiệm năng lượng	Sở Công Thương	PCT UBND TP Nguyễn Mạnh Quyền	Bộ Công thương; các Sở, ban, ngành của Thành phố	Quy định	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
30	Xây dựng và triển khai chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ của Thành phố đến năm 2030.	Sở Công Thương	PCT UBND TP Nguyễn Mạnh Quyền	Bộ Công Thương, các bộ, ngành; các Sở, ban, ngành của Thành phố	Chương trình	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan phối hợp thực hiện	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt	Ghi chú
31	Phát triển các cụm công nghiệp theo quy hoạch	Sở Công Thương	PCT UBND TP Nguyễn Mạnh Quyền	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công Thương; các Sở, ban, ngành của Thành phố	Kế hoạch	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
32	Phát triển ngành công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng.	Sở Công Thương	PCT UBND TP Nguyễn Mạnh Quyền	Bộ Công Thương; các Sở, ban, ngành của Thành phố	Kế hoạch	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
IV	Nhóm nhiệm vụ thứ 4: Đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; tiếp tục cơ cấu lại ngành dịch vụ dựa trên nền tảng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo (9 nhiệm vụ)							
33	Phát triển nông nghiệp sinh thái, công nghệ cao, hiệu quả nông nghiệp, nông thôn dựa trên nền tảng ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến, chuyển đổi số toàn diện, cơ giới hoá, tự động hoá.	Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn	PCT UBND TP Nguyễn Mạnh Quyền	Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; các Sở, ban, ngành của Thành phố	Đề án	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
34	Xây dựng, hình thành và phát triển các mô hình nông nghiệp đặc thù của Thủ đô theo hướng sản xuất hàng hoá lớn theo chuỗi giá trị	Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn	PCT UBND TP Nguyễn Mạnh Quyền	Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; các Sở, ban, ngành của Thành phố	Đề án	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
35	Đầu tư, cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới kết cấu hạ tầng sản xuất nông nghiệp, nông thôn kết nối với đô thị	Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn	PCT UBND TP Nguyễn Mạnh Quyền	Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; các Sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã của Thành phố	Kế hoạch	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
36	Tiếp tục thực hiện cơ cấu, tập trung phát triển mạnh dịch vụ tài chính, ngân hàng dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại, công nghệ số.	Sở Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Thành phố HN	PCT UBND TP Hà Minh Hải	Bộ Tài chính, Ngân hàng NN&VN; các Sở, ban, ngành Thành phố	Đề án	2023-2025	Cụ thể theo từng đề án, nhiệm vụ	Kế hoạch số 209/KH-UBND ngày 05/1/2020

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan phối hợp thực hiện	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt	Ghi chú
37	Tiếp tục rà soát, cơ cấu, tập trung phát triển mạnh dịch vụ logistic, thương mại dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại, công nghệ số. Hình thành một số trung tâm dịch vụ logistics tầm cỡ khu vực và quốc tế.	Sở Công Thương	PCT UBND TP Nguyễn Mạnh Quyền	Bộ Công thương, Bộ Thông tin và Truyền thông; các Sở, ban, ngành của Thành phố	Kế hoạch	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
38	Tiếp tục cơ cấu, tập trung phát triển mạnh dịch vụ y tế dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại, công nghệ số. Hình thành một số trung tâm dịch vụ y tế tầm cỡ khu vực và quốc tế.	Sở Y tế	PCT UBND TP Vũ Thu Hà	Bộ Y tế, Bộ Thông tin và Truyền thông; các Sở, ban, ngành của Thành phố	Đề án	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
39	Tiếp tục cơ cấu, tập trung phát triển mạnh dịch vụ giáo dục dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại, công nghệ số. Hình thành một số trung tâm dịch vụ giáo dục tầm cỡ khu vực và quốc tế.	Sở Giáo dục và Đào tạo	PCT UBND TP Vũ Thu Hà	Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Thông tin và Truyền thông; các Sở, ban, ngành Thành phố	Đề án	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
40	Thực hiện cơ cấu lại ngành Du lịch Thủ đô thành ngành kinh tế hiện đại, chuyên nghiệp, có thương hiệu, tính cạnh tranh cao. Đổi mới, sáng tạo, ứng dụng công nghệ thông tin và các ứng dụng công nghệ khác của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong hoạt động du lịch, trọng tâm là chuyển đổi số trong du lịch	Sở Du lịch	PCT UBND TP Nguyễn Mạnh Quyền	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông; các Sở, ban, ngành của Thành phố	Kế hoạch	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
41	Xây dựng hệ sinh thái đồng bộ, hiện đại hóa và mở rộng các dịch vụ chất lượng cao trên nền tảng công nghệ hiện đại, công nghệ số (tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán, y tế và chăm sóc sức khỏe, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, công nghiệp văn hóa và dịch vụ văn hóa, thể thao, dịch vụ thương mại...)	Sở Thông tin và Truyền thông	PCT UBND TP Hà Minh Hải	Bộ Thông tin và Truyền thông; các Sở, ban, ngành Thành phố	Chương trình	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan phối hợp thực hiện	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt	Ghi chú
V	Nhóm nhiệm vụ thứ 5: Phát triển khoa học-công nghệ, đổi mới sáng tạo và nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thủ đô (6 nhiệm vụ)							
42	Xây dựng Hà Nội trở thành trung tâm đổi mới, sáng tạo hàng đầu của cả nước và khu vực	Sở Khoa học và Công nghệ	PCT TT UBND TP Lê Hồng Sơn	Bộ Khoa học và Công nghệ; các Sở, ban, ngành, của Thành phố	Đề án	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
43	Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trong các ngành công nghiệp, dịch vụ gắn với các chuỗi giá trị nội địa, khu vực và toàn cầu các cụm liên kết ngành.	Sở Khoa học và Công nghệ	PCT TT UBND TP Lê Hồng Sơn	Bộ Khoa học và Công nghệ; các Sở, ban, ngành, của Thành phố	Kế hoạch	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
44	Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trong ngành nông nghiệp gắn với các chuỗi giá trị nội địa, khu vực và toàn cầu các cụm liên kết ngành.	Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn	PCT UBND TP Nguyễn Mạnh Quyền	Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; các Sở, ban, ngành của Thành phố	Kế hoạch	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
45	Triển khai mạnh mẽ các vườn ươm công nghệ, nền tảng đổi mới sáng tạo mở, mạng lưới đổi mới sáng tạo mở.	Sở Khoa học và Công nghệ	PCT TT UBND TP Lê Hồng Sơn	Bộ Khoa học và Công nghệ	Cơ sở dữ liệu	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
46	Hình thành đầy đủ cơ sở dữ liệu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Thủ đô, kết nối với hệ thống cơ sở dữ liệu khoa học, công nghệ quốc gia và quốc tế.	Sở Khoa học và Công nghệ	PCT TT UBND TP Lê Hồng Sơn	Bộ Khoa học và Công nghệ	Đề án	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
47	Xây dựng Chương trình về đào tạo, thu hút, trọng dụng nhân tài, lao động có kỹ năng, chuyên môn cao.	Sở Nội vụ	PCT TT UBND TP Lê Hồng Sơn	Bộ Nội vụ; các Sở, ban, ngành Thành phố	Chương trình	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
48	Phát triển các nền tảng dạy và học trực tuyến mở, thích ứng với quá trình chuyển đổi số.	Sở Giáo dục và Đào tạo	PCT UBND TP Vũ Thu Hà	Bộ Giáo dục và Đào tạo; các Sở, ban, ngành, của Thành phố	Đề án	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan phối hợp thực hiện	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt	Ghi chú
VI	Nhóm nhiệm vụ thứ 6: Phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thúc đẩy đô thị hóa nhanh và bền vững, gắn kết chặt chẽ và tạo động lực cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thủ đô (11 nhiệm vụ)							
49	Xây dựng Đề án giao thông thông minh trên địa bàn Thành phố Hà Nội (bao gồm giao thông tĩnh)	Sở Giao thông vận tải	PCT UBND TP Đương Đức Tuấn	Bộ Giao thông Vận tải; các Sở, ban, ngành, của Thành phố	Đề án	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
50	Hoàn thành xây dựng các tuyến đường quốc lộ, đường cao tốc, đường vành đai (đầu tư khép kín 07 tuyến đường vành đai giao thông Thủ đô: 1; 2; 2,5; 3; 3,5; 4; 5), hệ thống đường kết nối nội vùng và liên vùng theo quy hoạch	Sở Giao thông vận tải	PCT UBND TP Đương Đức Tuấn	Bộ Giao thông Vận tải	Dự án	2023-2030	Cụ thể theo nhiệm vụ	
51	Đầu tư xây dựng thêm các cầu qua Sông Hồng, Sông Đuống	Sở Giao thông vận tải	PCT UBND TP Đương Đức Tuấn	Bộ Giao thông Vận tải; các Sở, ban, ngành, của Thành phố	Dự án	2023-2030	Cụ thể theo nhiệm vụ	
52	Nghiên cứu xây dựng một số bến thủy nội địa phục vụ phát triển du lịch và vận tải hàng hóa bằng đường thủy	Sở Giao thông vận tải	PCT UBND TP Đương Đức Tuấn	Bộ Giao thông Vận tải; các Sở, ban, ngành, của Thành phố	Dự án	2023-2030	Cụ thể theo nhiệm vụ	
53	Chuyển đổi nhiên liệu hóa thạch sang dùng nguồn nhiên liệu xanh, hạn chế tối đa phát thải khí nhà kính	Sở Công Thương	PCT UBND TP Nguyễn Mạnh Quyền	Bộ Công Thương; các Sở, ban, ngành, của Thành phố	Đề án	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
54	Nghiên cứu phát triển các loại hình năng lượng tái tạo mới. Thúc đẩy phát triển công nghệ năng lượng tái tạo sử dụng năng lượng sinh khối, sinh học, năng lượng mặt trời.	Sở Công Thương	PCT UBND TP Nguyễn Mạnh Quyền	Bộ Công Thương; các Sở, ban, ngành, của Thành phố	Đề án	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan phối hợp thực hiện	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt	Ghi chú
55	Phát triển đô thị Hà Nội thông minh, hiện đại, có bản sắc, tạo hiệu ứng lan toả, liên kết vùng đô thị phía Bắc và cả nước.	Sở Quy hoạch – Kiến trúc	PCT UBND TP Dương Đức Tuấn	Bộ Xây dựng; các Sở, ban, ngành Thành phố	Đề án	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
56	Cải tạo, chỉnh trang, tái thiết đô thị gắn với bảo tồn, phát huy giá trị và khai thác hiệu quả, bền vững các công trình, không gian lịch sử văn hoá tại khu vực nội đô lịch sử.	Sở Xây dựng	PCT UBND TP Dương Đức Tuấn	Bộ Xây dựng; các Sở, ban, ngành Thành phố	Đề án	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
57	Xây dựng trung tâm dữ liệu cho điện toán đám mây của quốc gia phục vụ Chính phủ số, chính quyền số	Sở Thông tin và Truyền thông	PCT UBND TP Hà Minh Hải	Bộ Thông tin và Truyền thông; các Sở, ban, ngành Thành phố	Đề án	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	NV 35, KH thực hiện CTr23
58	Xây dựng phương án phát triển mạng lưới cấp điện Thủ đô để tích hợp vào Quy hoạch Thủ đô thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở Công Thương	PCT UBND TP Nguyễn Mạnh Quyền	Bộ Công Thương; các Sở, ban, ngành, của Thành phố	Đề án/ Phương án	2023	Cụ thể theo nhiệm vụ	
59	Xây dựng Kế hoạch triển khai phương án phát triển mạng lưới cấp điện Thủ đô trong Quy hoạch Thủ đô thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở Công Thương	PCT UBND TP Nguyễn Mạnh Quyền	Bộ Công Thương; các Sở, ban, ngành, của Thành phố	Kế hoạch	2023-2024	Cụ thể theo nhiệm vụ	
VII	Nhóm nhiệm vụ thứ 7: Củng cố quan hệ sản xuất, cơ cấu lại và phát triển mạnh các thành phần kinh tế, đa dạng hóa các loại hình doanh nghiệp (4 nhiệm vụ)							
60	Thúc đẩy phát triển doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, kết nối theo chuỗi giá trị. (Thực hiện theo Quyết định 4889/QĐ-UBND ngày 09/9/2019; Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 28/02/2020)	Sở Khoa học và Công nghệ	PCT TT UBND TP Lê Hồng Sơn	Bộ Khoa học và Công nghệ; các Sở, ban, ngành, của Thành phố	Đề án	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan phối hợp thực hiện	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt	Ghi chú
61	Thực hiện các giải pháp tăng nhanh số lượng doanh nghiệp đang hoạt động hiệu quả và nâng cao đóng góp của khu vực tư nhân trong GRDP	Sở Kế hoạch và Đầu tư	PCT UBND TP Hà Minh Hải	Bộ Kế hoạch và Đầu tư; các Sở, ban, ngành, của Thành phố	Kế hoạch	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
62	Tập trung giải quyết dứt điểm các vướng mắc trong công tác cổ phần hoá, thoái vốn.	Sở Tài chính	PCT UBND TP Hà Minh Hải	Bộ Tài chính; các Sở, ban, ngành Thành phố	Báo cáo	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
63	Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể, nòng cốt là các hợp tác xã; ưu tiên phát triển các tổ chức kinh tế tập thể gắn với phát triển nông nghiệp công nghệ cao, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	PCT UBND TP Hà Minh Hải	Bộ Kế hoạch và Đầu tư; các Sở, ban, ngành, của Thành phố	Đề án	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
VIII	Nhóm nhiệm vụ thứ 8: Tiếp tục đổi mới chính sách tài chính, tín dụng thúc đẩy công nghiệp hóa hiện đại hóa Thủ đô (8 nhiệm vụ)							
64	Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, huy động, phân bổ, sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư theo nguyên tắc thị trường	Sở Kế hoạch và Đầu tư	PCT UBND TP Hà Minh Hải	Bộ Kế hoạch và Đầu tư; các Sở, ban, ngành, của Thành phố	Đề án	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
65	Thu hút nguồn vốn đầu tư trong nước ngoài ngân sách cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa	Sở Kế hoạch và Đầu tư	PCT UBND TP Hà Minh Hải	Bộ Kế hoạch và Đầu tư; các Sở, ban, ngành, của Thành phố	Đề án	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
66	Cơ chế ưu tiên nguồn vốn đầu tư ngân sách cho hạ tầng liên kết vùng, hạ tầng năng lượng, chuyển đổi số, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	PCT UBND TP Hà Minh Hải	Bộ Tài chính; các Sở, ban, ngành Thành phố	Đề án	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
67	Nâng cao hiệu quả đầu tư công, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân đầu tư công.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	PCT UBND TP Hà Minh Hải	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Đề án	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan phối hợp thực hiện	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt	Ghi chú
68	Cơ cấu lại thị trường tài chính tiền tệ đáp ứng yêu cầu huy động và sử dụng vốn có hiệu quả, phát triển thị trường chứng khoán bền vững trên địa bàn Thủ đô.	Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Thành phố Hà Nội, Sở Tài chính	PCT UBND TP Hà Minh Hải	Bộ Tài chính; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Sở Tài chính; Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và các Sở, ban, ngành, của Thành phố	Đề án/ Kế hoạch	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
69	Phối hợp/tham gia ý kiến với Bộ Tài chính và các bộ, ngành Trung ương trong việc nghiên cứu đề xuất cơ chế, chính sách về đầu tư, tài chính, ngân sách đối với Thủ đô; Xác định tỉ lệ nguồn thu hợp lý đối với Thủ đô Hà Nội để đảm bảo phát huy vai trò là cực tăng trưởng kinh tế của vùng đồng bằng sông Hồng và cả nước.	Sở Tài chính	PCT UBND TP Hà Minh Hải	Bộ Tài chính, các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Văn bản	Theo tiến độ cơ quan chủ trì	Cụ thể theo nhiệm vụ	
70	Sử dụng hiệu quả chính sách đặt hàng sản xuất và mua sắm công để thúc đẩy chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, nâng cao năng lực tự chủ về công nghệ và sản xuất.	Sở Tài chính	PCT UBND TP Hà Minh Hải	Bộ Tài chính, các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Đề án	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
71	Cơ chế, chính sách về ưu đãi về tài chính đủ mạnh để thúc đẩy các ngành công nghiệp chủ lực, công nghiệp mũi nhọn ứng dụng công nghệ cao, các ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao.	Sở Công Thương	PCT UBND TP Nguyễn Mạnh Quyền	Bộ Công Thương; các Sở, ban, ngành, của Thành phố	Đề án	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
72	Cơ chế, chính sách về ưu đãi về tài chính đủ mạnh để thúc đẩy ngành nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	PCT UBND TP Nguyễn Mạnh Quyền	Bộ Công Thương; các Sở, ban, ngành, của Thành phố	Đề án	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
73	Phát triển mạnh tài chính xanh.	Sở Tài chính	PCT UBND TP Hà Minh Hải	Bộ Tài chính, Ngân hàng NNVN	Đề án/ Kế hoạch	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan phối hợp thực hiện	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt	Ghi chú
74	Phát triển mạnh tín dụng xanh.	Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Thành phố Hà Nội	PCT UBND TP Hà Minh Hải	Bộ Tài chính, Ngân hàng NN Việt Nam	Đề án/ Kế hoạch	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
IX	Nhóm nhiệm vụ thứ 9: Quản lý, sử dụng hiệu quả tiết kiệm tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng biến đổi khí hậu (8 nhiệm vụ)							
75	Xây dựng và vận hành hiệu quả hệ thống quản lý đất đai, tài nguyên và bảo vệ môi trường trên nền tảng kỹ thuật số hiện đại.	Sở Tài nguyên và Môi trường	PCT UBND TP Nguyễn Trọng Đông	Bộ Tài nguyên và Môi trường, các bộ, ngành liên quan; các Sở, ban, ngành, của Thành phố	Đề án	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	NV41, KH thực hiện CTr23
76	Thực hiện hoàn thành và chuẩn hóa hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu về đất đai và tài nguyên vào năm 2025	Sở Tài nguyên và Môi trường	PCT UBND TP Nguyễn Trọng Đông	Bộ Tài nguyên và Môi trường; các Sở, ban, ngành, của Thành phố	Kế hoạch	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	NV42, KH thực hiện CTr23
77	Tăng cường công tác quản lý, khai thác tài nguyên khoáng sản đảm bảo hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí.	Sở Tài nguyên và Môi trường	PCT UBND TP Nguyễn Trọng Đông	Bộ Tài nguyên và Môi trường, các bộ, ngành liên quan; các Sở, ban, ngành, của Thành phố	Đề án	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
78	Phát triển mạnh ngành công nghiệp môi trường.	Sở Tài nguyên và Môi trường	PCT UBND TP Nguyễn Trọng Đông	Bộ Tài nguyên và Môi trường; các Sở, ban, ngành, của Thành phố	Đề án	2023-2030	Cụ thể theo nhiệm vụ	
79	Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp nhằm cải thiện chất lượng không khí	Sở Tài nguyên và Môi trường	PCT UBND TP Nguyễn Trọng Đông	Bộ Tài nguyên và Môi trường; các Sở, ban, ngành, của Thành phố	Đề án	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
80	Triển khai công nghệ mới, xử lý cơ bản ô nhiễm môi trường nước của hệ thống hồ, ao	Sở Tài nguyên và Môi trường	PCT UBND TP Nguyễn Trọng Đông	Bộ Tài nguyên và Môi trường, các bộ, ngành, địa phương liên quan	Đề án	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan phối hợp thực hiện	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt	Ghi chú
81	Thực hiện chứng thực, công nhận dân nhân sinh thái, hiệu quả năng lượng đối với sản phẩm trong các lĩnh vực công nghiệp, xây dựng, giao thông vận tải và hàng tiêu dùng, chứng nhận sản phẩm tiết kiệm năng lượng.	Sở Công Thương	PCT UBND TP Nguyễn Mạnh Quyền	Bộ Công Thương; các Sở, ban, ngành, của Thành phố	Kế hoạch	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
82	Thí điểm, nhân rộng và phát triển các mô hình sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, tái sử dụng, tái chế chất thải.	Sở Tài nguyên và Môi trường	PCT UBND TP Nguyễn Trọng Đồng	Bộ Tài nguyên và Môi trường; các Sở, ban, ngành, của Thành phố	Kế hoạch	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
X	Nhóm nhiệm vụ thứ 10: Phát huy giá trị văn hóa, bản lĩnh, trí tuệ con người Việt Nam trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thủ đô (4 nhiệm vụ)							
83	Xây dựng Hà Nội thực sự là trung tâm hội tụ, kết tinh văn hóa của cả nước, trở thành nguồn lực mới cho Thủ đô	Sở Văn hóa và Thể thao	PCT UBND TP Vũ Thu Hà	Bộ Văn hóa, Thể thao, Du lịch; các Sở, ban, ngành, của Thành phố	Đề án	2023 - 2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
84	Thúc đẩy sự phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, dịch vụ văn hóa của Thủ đô.	Sở Văn hóa và Thể thao	PCT UBND TP Vũ Thu Hà	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các Sở, ban, ngành, của Thành phố	Đề án	2023-2030	Cụ thể theo nhiệm vụ	
85	Ứng dụng công nghệ số trong việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá Thủ đô	Sở Văn hóa và Thể thao	PCT UBND TP Vũ Thu Hà	Bộ Văn hóa, Thể thao, Du lịch; các Sở, ban, ngành, của Thành phố	Đề án	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	
86	Xây dựng các thiết chế văn hóa thể thao ở các trục không gian văn hóa kết nối giữa các địa phương.	Sở Văn hóa và Thể thao	PCT UBND TP Vũ Thu Hà	Bộ Văn hóa, Thể thao, Du lịch, địa phương có liên quan; các Sở, ban, ngành, của Thành phố	Dự án	2023-2025	Cụ thể theo nhiệm vụ	